

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST- DS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc ‘Tranh chấp hợp đồng tín dụng’.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại thương V;

Địa chỉ trụ sở: số 198 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Quang D– Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn V - Chức vụ: Giám đốc VCB chi nhánh **Hạ Long**

Người được ủy quyền lại:

Bà Đinh Thị Cẩm B – Trưởng phòng giao dịch Mạo Khê thuộc Ngân hàng TMCP Ngoại thương V chi nhánh Hạ Long

Địa chỉ: Số 289A, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Lê Văn H, sinh năm:1994. Địa chỉ: khu 4, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh và chị Đỗ Thị H1, sinh năm: 1998; Địa chỉ: xóm B, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ngân hàng TMCP Ngoại thương V và anh Lê Văn H, chị Đỗ Thị H1 thống nhất như sau:

Chấm dứt Hợp đồng tín dụng số 92/2020/MK/BL-1864/NTTT ký ngày 23/12/2020.

Về nghĩa vụ trả nợ: anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương V số tiền **tính** đến ngày 30/3/2023 là 793.037.138 đồng (bảy trăm chín mươi ba triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn, một trăm ba mươi tám đồng). Trong đó: nợ gốc là: 784.200.000 đồng; nợ lãi là: **8.806.202 đồng**; phạt chậm trả lãi là: 30.936 đồng.

Kể từ sau ngày hòa giải thành (ngày 31/3/2023), anh Hải và chị Hoan còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, lãi quá hạn theo mức đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền xử lý đối với tài sản thế chấp của khoản vay không đủ trả nợ thì anh Hải và chị Hoan còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

Lịch trình trả nợ cụ thể như sau:

+ Thời hạn trả nợ từ ngày 30/3/2023, là chậm nhất vào ngày mùng 02 hàng tháng, anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 phải trả tiền gốc theo lịch trả nợ cố định và tiền lãi của tháng liền kề trước đó theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng.

+ Đến ngày 30/9/2023, anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 phải trả nợ gốc trước hạn cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương V số tiền là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

+ Đến ngày 31/12/2023, anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 phải trả nợ gốc trước hạn cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương V số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

+ Từ ngày 01/01/2024, số tiền nợ gốc còn lại anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 phải trả theo lịch trả nợ cố định hàng tháng theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng, cho đến khi tất toán khoản vay.

Nếu anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 92/2020/HĐTC-NTTT ngày 23/12/2020 là quyền sử dụng đất thửa đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 250, tờ bản đồ số: 76, địa chỉ: Tổ 50, khu 5, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CU 596160 do UBND thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 09/12/2020 cho ông Lê Văn H, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu 4, phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2.2. Về chi phí tố tụng, án phí dân sự sơ thẩm:

- Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP Ngoại thương V tự nguyện chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), đã nộp đủ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Lê Văn H và chị Đỗ Thị H1 chịu 17.860.743 đồng (mười bảy triệu, tám trăm sáu mươi nghìn, bảy trăm bốn mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng TMCP Ngoại thương V số tiền tạm ứng án phí: 19.000.000 đ (mười chín triệu đồng) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010090 ngày 14/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTX Q;
- Chi cục THADSTX Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Phan Hùng